

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/DS-ST

Ngày 09-8-2019.

“*V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Phong;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Minh Hải và bà Hứa Thị Nhị

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà: Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 28/2019/TLST-DS ngày 17/01/2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST – DS, ngày 16 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Phan Văn H

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lý Ngọc Th. Có mặt

Địa chỉ: Tổ M, TT N, huyện P, tỉnh Đăk Nông

*Bị đơn:* Ông Y Ph và bà Thị Py Ô. Có mặt

Trú tại: Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trịnh Thị T

Đại diện theo ủy quyền của bà Trịnh Thị Tuệ: Ông Lý Ngọc Th. Có mặt

Địa chỉ: Tổ M, TT N, huyện P, tỉnh Đăk Nông

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 12 năm 2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lý Ngọc Th trình bày:*

Tháng 9/2017 ông Hồng có nhận xây cho ông Y Ph, bà Thị Py Ô 01 căn nhà ở Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông. Sau khi xây nhà xong thì ông H tính toán lại số

tiền ông Y Ph, bà Thị Py Ô còn nợ 580.500.000đ, do ông bà Y Ph không có tiền trả nên hai bên thống nhất viết thành hợp đồng vay tiền vào ngày 23/5/2018. Nội dung hợp đồng ông Y Ph, bà Thị Py Ô có vay của ông Phan Văn H số tiền 580.500.000đ, thời hạn vay 07 tháng, lãi suất 1,5%. Việc xây nhà hai bên có lập hợp còn thời hạn thanh toán thì không đề cập mà xây tới đâu ứng tới đấy. Sau khi xây xong hai bên ngồi lại tính toán thì ông Y Ph, bà Thị Py Ô còn nợ lại số tiền 580.500.000đ và hẹn sau 7 tháng trả. Từ khi lập hợp đồng vay đến nay ông Y Ph, bà Thị Py Ô chưa trả cho ông H được khoản tiền nào. Vì vậy ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Y Ph và bà Thị Py Ô phải trả số tiền 580.500.000đ và tiền lãi từ ngày 23/5/2018 đến 23/12/2018 là  $1,5\% \times 580.500.000đ = 60.952.500đ$ .

*Bị đơn ông Y Ph và bà Thị Py Ô trình bày:*

Tháng 8/2017 vợ chồng ông bà có nhờ anh H xây 01 căn nhà ở Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Khi xây nhà chúng tôi không đủ tiền thì anh H nói cứ xây đi thiếu bao nhiêu thì anh H bỏ tiền ra xây, còn nợ bao nhiêu thì sau này trả cho anh H cũng được. Anh H nói vậy thì vợ chồng tôi đồng ý xây. Sau khi xây xong nhà hai bên tính toán lại thì vợ chồng tôi còn nợ anh H 580.500.000đ tiền anh H bỏ ra xây nhà cho tôi. Sau đó hai bên thống nhất viết thành hợp đồng vay tiền và hẹn 07 tháng sau trả, lãi suất thỏa thuận 1,2%/tháng. Chúng tôi thừa nhận còn nợ tiền anh H số tiền 580.500.000đ, hiện nay gia đình khó khăn, tiêu chết hết, cà phê mất mùa nên chưa có tiền trả cho anh H, vợ chồng tôi xin trả dần số nợ này cho anh H.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn nguyên đơn rút yêu cầu đối với toàn bộ tiền lãi, chỉ yêu cầu trả tiền gốc 580.500.000đ.

*Đại diện người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan của bà Trịnh Thị T, ông Lý Ngọc Th trình bày:*

Số tiền 580.500.000đ ông Y Ph và bà Thị Py Ô còn thiếu là tài sản chung của bà và ông H. Các nội dung khác bà đồng ý với ý kiến của ông H, không có ý kiến bổ sung.

Tại phiên tòa bị đơn thừa nhận còn nợ ông Hồng số tiền 580.500.000đ, ông, Y Ph bà Thị Py Ô đồng ý trả tiền cho ông H nhưng yêu cầu ông H phải cung cấp hợp đồng; bản vẽ; hóa đơn và biên bản nghiệm thu nhà.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật; hoạt động xét xử tiến hành khách quan và đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị HĐXX tuyên chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn tuyên buộc ông Y Ph và bà Thị Py Ô phải trả cho ông H số tiền 580.500.000 đồng. Đình chỉ đối với yêu cầu về tiền lãi.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: 01 hợp đồng vay tiền mặt đề ngày 23/05/2018 (*bản gốc*). Ông Y Ph, bà Thị Py Ô thừa nhận chữ ký trong hợp đồng là chữ ký của mình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Phan Văn H khởi kiện yêu cầu ông Y Ph và bà Thị Py Ó trả số tiền 580.500.000đồng còn nợ, nên tranh chấp này được xác định là “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Y Ph, bà Thị Py Ó có đăng ký HKTT và sinh sống tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông H yêu cầu ông Y Ph, bà Thị Py Ó trả số tiền xây nhà còn thiếu là 580.500.000đồng. HĐXX xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án ông Y Ph, bà Thị Py Ó thừa nhận còn nợ tiền xây nhà anh H số tiền 580.500.000đ, sau đó các bên thống nhất viết thành hợp đồng vay tiền và thừa nhận chữ ký trong hợp đồng vay tiền mặt đề ngày 23.5.2018 là chữ ký của ông bà. Việc các bên thỏa thuận chuyển từ tiền nợ xây nhà sang hợp đồng vay tiền là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Vì vậy HĐXX xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Điều 463 Bộ luật dân sự (BLDS) quy định:

*Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định.*

Điều 466 Bộ luật dân sự quy định:

*1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khki đến hạn ; nếu tài sản là vật thì trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.*

HĐXX xét thấy việc ông Hồng khởi kiện yêu cầu ông Y Ph, bà Thị Py Ó trả số tiền 580.500.000đồng là có căn cứ cần chấp chận.

[3] Xét yêu cầu của bị đơn: Ông Y Ph và bà Thị Py Ó thừa nhận còn nợ ông H số tiền 580.500.000đ tiền xây nhà, các bên đã thống nhất chuyển từ tiền nợ xây nhà sang hợp đồng vay tiền. ông Y Ph bà Thị Py Ó đồng ý trả tiền cho ông H nhưng yêu cầu ông H phải cung cấp hợp đồng; bản vẽ; hóa đơn và biên bản nghiệm thu nhà. HĐXX xét thấy yêu cầu của bị đơn là không có căn cứ. Quá trình giải quyết vụ án ông H đã cung cấp cho Tòa án 01 hợp đồng xây dựng có chữ ký của ông Y Ph. Đối với yêu cầu bị đơn phải cung cấp bản vẽ; hóa đơn và biên bản nghiệm thu nhà. Đối với yêu cầu này quá trình thực hiện hợp đồng xây dựng cho tới khi bàn giao nhà ông Y Ph không yêu cầu, nay ông Y Ph yêu cầu nên không có căn cứ để HĐXX chấp nhận.

[4] Về tiền lãi: Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn rút yêu cầu đối với số tiền lãi nên HĐXX đình chỉ đối với yêu cầu được rút.

[5] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Y Ph, bà Thị Py Ó phải trả cho ông H, bà T số tiền 580.500.000đồng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Y Ph, bà Thị Py Ó phải chịu 27.220.000đ án phí DSST. Hoàn trả cho ông Phan Văn Hồng số tiền 14.829.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0004707, ngày 17/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song.

[7] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1, 2, 4 Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 143 ; Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217 ; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự

Áp dụng khoản 1 Điều 351; khoản 2 Điều 357; Điều 463 ; khoản 1, khoản 5 Điều 466; khoản 1, khoản 2 Điều 468 ; Điều 470 của BLDS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn H.

Buộc ông Y Ph và bà Thị Py Ó phải trả cho ông Phan Văn H và bà Trịnh Thị T số tiền 580.500.000đồng (*Năm trăm tám mươi triệu năm trăm nghìn đồng*).

Đình chỉ đối với yêu cầu về tiền lãi của nguyên đơn ông Phan Văn H.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**2.** Về án phí: Buộc ông Y Ph, bà Thị Py Ó phải chịu số tiền 27.220.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*), tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Phan Văn H số tiền 14.892.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0004707, ngày 17/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

**3.** Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án*

*hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thanh Phong**